

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2022/HSST
Ngày 10-5-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trương Văn Kiệt**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Đinh Quang Tuyền**

2. Ông Ngô Rạng Đông

- Thư ký phiên tòa: **Ông Phạm Ngọc Chí** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Xuân Vinh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

- Nguyễn Duy B, sinh năm: 1984, tại: Thành phố Cần Thơ; Nơi ĐKKHKT: 132, D58, Khu Vực 2, phường A K, Quận N K, thành phố Cần Thơ; Nơi ở: Khu Phố A, phường DĐ, thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con: ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1961 và bà Trương Kim P, sinh năm 1960; Vợ: Lê Trần Thị M, sinh năm 1991 (đã ly hôn); Con: có 02 người, sinh năm 2010 và sinh năm 2013; Em ruột có 01 người, sinh năm 1993. Tiền án; Tiền sự: Không. Về nhân thân vào năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xử phạt 03 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tại Bản án số 43/2017/HSST, ngày 22-05-2019, chấp hành xong hình phạt tù, đã xóa án tích. Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-12-2021 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 08 giờ ngày 21-12-2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Duy B dùng điện thoại liên hệ với người đàn ông tên S (chưa rõ nhân thân) hỏi mua ma túy, S đồng ý. Sau đó, B điều khiển xe mô tô biển số 68MA-013.37 mượn của anh Bùi Trung K chạy đến điểm hẹn tại ấp C, xã CD, thành phố PQ gặp S mua 03 bịch ma túy được đựng trong hộp giấy, với giá 2.300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B treo hộp đựng ma túy trên xe mô tô và điều xe đi về. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi B đang điều khiển xe chạy đến đoạn đường thuộc ấp S Đ, xã D T, thành phố PQ thì bị Công an thành phố Phú Quốc kiểm tra phát hiện B đang tàng trữ 03 bịch ma túy trong hộp giấy treo trên xe và 01 bịch ma túy B mua của S trước đó cất giấu trong túi quần B đang mặc để sử dụng, nên lập biên bản bắt quả tang. Ngày 29-12-2021, Nguyễn Duy B bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Phú Quốc khởi tố tạm giam để điều tra.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bịch nylon màu trắng, có kích thước khoảng 2,5cm x 05cm; 01 bịch nylon màu trắng, có kích thước khoảng 03cm x 1,2cm; 01 bịch nylon màu trắng, có kích thước khoảng 3,7cm x 3,9cm; 01 bịch nylon màu trắng, có kích thước 1,2cm x 2,2cm. Tất cả các bịch nylon được hàn kín, bên trong tất cả các bịch đều có chứa các hạt tin thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung, màu đen, số IMEI 1: 357931092938336, số IMEI 2: 357931092938334.

- 01 xe mô tô hiệu Halim, màu xanh, biển kiểm soát 68MA– 013.37.

Tại bản kết luận giám định số: 1162/KL-PY ngày 27-12-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: *Các hạt tinh thể rắn, màu trắng không đồng nhất, chứa trong 04 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 7,6388gam.*

Mathamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số: 53/CT-VKSPQ ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Duy B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Duy B từ 05 (năm) đến 06 (sáu) năm tù.

Về vật chứng thu giữ: Áp dụng khoản 1, Điều 47 BLHS và khoản 2, Điều 106 BLTTHS đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 7,3877gam ma túy và bao gói đựng mẫu. Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung, màu đen, số IMEI 1: 357931092938336, số IMEI 2: 357931092938334, bị cáo dùng vào việc phạm tội đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước. Xe mô tô hiệu Halim, màu xanh, biển kiểm soát 68MA – 013.37. Đã trả lại cho anh Bùi Trung K, vì khi cho Nguyễn Duy B mượn xe anh K không biết B sử dụng xe đi mua ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Duy B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không khai thêm tình tiết mới. Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố không bị ép cung, bức cung hay nhục hình. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong các giai đoạn điều tra, truy tố phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 11 giờ ngày 21-12-2021, tại đoạn đường thuộc ấp SĐ, xã D T, thành phố PQ, Công an thành phố Phú Quốc bắt quả tang Nguyễn Duy B đang tàng trữ trái phép 7,6388gam ma túy, loại Methamphetamine. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo theo điểm g, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được ma túy là loại chất cấm, do nhà nước là chủ thể độc quyền quản lý. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi phạm pháp luật sẽ bị chế tài nghiêm khắc của pháp luật hình sự. Để thỏa cơn nghiện của mình, bị cáo bất chấp pháp luật cố ý lao vào con đường phạm tội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Trục tiếp, tiếp tay tích cực cho những tệ nạn xã hội ngày càng phát triển, đây là mối đe dọa chung cho cộng đồng và cho toàn xã hội. Vì vậy, cần xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị Nguyễn Duy B là người có thân nhân xấu năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xử phạt 03 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành xong hình phạt, bị cáo không tu chí làm ăn mà lại tiếp tục phạm tội. Hội đồng xét xử cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội đối với loại tội phạm này.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thật thà khai báo, lời nói sau cùng thể hiện biết ăn năn hối cải. Do đó, HĐXX áp dụng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt dành cho bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật cũng đủ nghiêm.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét thấy ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 7,3877gam ma túy chứa trong 04 (bốn) bịch ly lon và bao gói đựng mẫu đã được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu số 1162/2021, đây là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu SamSung, màu đen, số IMEI 1: 357931092938336, số IMEI 2: 357931092938334, bị cáo B dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Xe mô tô hiệu Halim, màu xanh, biển kiểm soát 68MA – 013.37. Đã trả lại cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử xử miễn xét.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Duy B phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Nguyễn Duy B 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21-12-2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu và cho tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 7,3877gam ma túy chứa trong 04 (bốn) bịch ly lon và bao gói đựng mẫu đã được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu số 1162/2021. Tịch Thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu SamSung, màu đen, số IMEI 1: 357931092938336, số IMEI 2: 357931092938334 đã qua sử dụng (*Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19-4-2022*)

- 01 Xe mô tô hiệu Halim, màu xanh, biển kiểm soát 68MA – 013.37. Đã trả lại cho chủ sở hữu, Hội đồng xét xử miễn xét.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Duy B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp Kiên Giang;
- VKS ND Tp.Phú Quốc ;
- THA Dân sự Tp.Phú Quốc ;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Nhà tạm giữ CATP.Phú Quốc
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Văn Kiệt